

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/MANHHA/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Cơ sở Vũ Văn Nam

Địa chỉ: thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0973502458

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh số 05H8001277, Đăng ký lần đầu ngày 6/8/2014, nơi cấp: UBND huyện Kim Động.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 11/2007/GCNATTP-UBND ngày 28/12/2017, nơi cấp: UBND huyện Kim Động.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Rượu nếp cái

2. Thành phần: Rượu trắng (nước, Gạo nếp, men rượu thuốc bắc) được ngâm cùng với cơm nếp đã được nén men.

- Hàm lượng Etanol (% thể tích ở 20°C) : $27 \pm 2\%$ Vol

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không có hạn sử dụng.

- Cảnh báo: Trẻ vị thành niên, phụ nữ trong giai đoạn mang thai và cho con bú không nên sử dụng rượu; Sử dụng rượu làm giảm khả năng lái xe, vận hành máy móc.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng trong các bình, can được làm từ nhựa đảm bảo theo QCVN 12-1:2011/BYT về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 300 ml, 500ml, 750ml, 1 lít, 1,5 lít, 2 lít, 3 lít, 5 lít, 10 lít, 20 lít, 25 lít, 30 lít, 40lít, 45 lít.

- Đóng chai thủy tinh đạt quy chuẩn đạt QCVN 12-4:2015/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích 300 ml, 500ml, 750ml, 1 lít, 1,5 lít, 2 lít, 3 lít, 5 lít, 10 lít, 20 lít, 25 lít, 30 lít, 40lít, 45 lít.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Cơ sở Vũ Văn Nam

Địa chỉ: thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0973502458

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm dự thảo nội dung mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi

tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hoàng hóa; Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”; Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm; TCVN 7043:2013 Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về rượu trắng.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 12 tháng 7 năm 2018

CHỦ CƠ SỞ

Nam
Vũ Văn Nam

DỰ THẢO NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM

Rượu nếp cái

- Thành phần: Rượu trắng (nước, Gạo nếp, men rượu thuốc bắc) được ngâm cùng với cơm nếp đã được nén men.

- Hl Etanol: $27 \pm 2\%$ Vol

- Ngày sản xuất:

- Cảnh báo: Trẻ vị thành niên, phụ nữ trong giai đoạn mang thai và cho con bú không nên sử dụng rượu; Sử dụng rượu làm giảm khả năng lái xe, vận hành máy móc.

Tên tổ chức, cá nhân: Cơ sở Vũ Văn Nam

Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0973502458

Thể tích:



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 292-1 /Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Rượu nếp cái

Mã số/Code: 0718292-1

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đựng trong chai nhựa

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Cơ sở sản xuất Vũ Văn Nam

Ngày gửi mẫu>Date of receiving : 02/07/2018

Địa chỉ/ Add: thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

Thời gian kiểm nghiệm/ Testing time: Từ 02/07/2018 đến ngày 12/07/2018

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số 3451.....Quyển số 02 SCT/BS

Ngày 12 tháng 7 năm 2018

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN DŨNG



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả CÔNG CHỨNG VIÊN
1.	Hàm lượng Etanol	%v	TCVN 378: 1986	28,6 PHẠM THỊ HÀ
2.	Hàm lượng Methanol	mg/l	AOAC 972.11	12,2
3.	Hàm lượng Aldehyd	mg/l	AOAC 972.08	109
4.	Hàm lượng Este	mg/l	TCVN 8011:2009	53,8
5.	Hàm lượng rượu bậc cao	mg/l	TCVN 8011:2009	148
6.	Hàm lượng đường tổng số	%	TCVN 4594 : 1988	2,6

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

Hải Dương, ngày 12 tháng 07 năm 2018

Labo Xét nghiệm ATVSTP

ThS. Hoàng Thị Thu Huyền

LÃNH ĐẠO TRƯỜNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y TẾ
HAI DƯƠNG

PHÓ HIỆU TRƯỜNG

TS. Trần Quang Cảnh

- Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
- Chi tiêu đánh dấu (*) là chi tiêu được công nhận VILAS.
- Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo quy định.